

Tân Hiệp, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT THANH ĐÔNG
Năm học 2021-2022**

Căn cứ Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới; Kế hoạch số 3010/KH-SGDĐT ngày 09/12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tuyển sinh lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và THPT chuyên năm học 2020-2022 được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 1788/UBND-VHXH ngày 22/12/2020;

Căn cứ công văn số 711/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 02/4/2021 của Sở GDĐT Kiên Giang về việc hướng dẫn tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên hiện có, trường trung học THPT Thanh Đông xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2021-2022 với các nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Căn cứ vào đặc điểm tình hình của trường THPT Thanh Đông năm học 2020-2021:

- Số GV dạy lớp: 68
- Số phòng học: 31 phòng
- Số lớp: 31 (Khối 12: 9 lớp - Khối 11: 10 lớp – Khối 10 : 12 lớp)
- Số học sinh lớp 9 năm học 2020-2021 trên địa bàn tuyển sinh: 804 học sinh

II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Điều kiện dự tuyển

Thực hiện theo Điều 33, Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

1.1. Học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ;

1.2. Tuổi từ 15 tuổi (sinh năm 2006). Giấy khai sinh của học sinh phải có đủ ngày tháng năm sinh;



Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

1.3. Các trường hợp sau đây được vào cấp học ở tuổi cao hơn tuổi qui định:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh lớp 10 năm học 2021-2022 gồm **550** học sinh (**dự kiến 12 lớp cơ bản**)

III. THI TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đơn xin dự tuyển sinh (theo mẫu);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS (bản sao hoặc bản công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm 2021 do cơ sở giáo dục cấp;
- Học bạ cấp THCS (bản chính);
- Hai ảnh cỡ 3x4 (*kiểu ảnh chứng minh, mặt sau của ảnh ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh*).

2. Phương thức tuyển sinh:

Thi tuyển

- *Môn thi tuyển:* Gồm 03 bài thi : Bài thi môn Toán; Bài thi môn Ngữ văn và Bài thi môn tiếng Anh.

- *Thời gian làm bài:* Bài thi Toán và Ngữ văn mỗi môn 120 phút; Bài thi môn tiếng Anh: 60 phút

- *Nội dung thi:* Nằm trong chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

- *Hình thức thi:*

- Bài thi môn Ngữ văn theo hình thức tự luận.
- Bài thi môn Toán, tiếng Anh theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Các bài thi tuyển sinh do hội đồng ra đề thi của Sở GDĐT thực hiện theo quy định.

Cách tính điểm:

- Điểm mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.

- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT là tổng điểm của 03 bài thi không nhân hệ số.
- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi tuyển + điểm ưu tiên (nếu có).

Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 1 (một).

+ Căn cứ số lượng học sinh tốt nghiệp THCS trong vùng tuyển, các trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tỷ lệ học sinh trúng tuyển theo từng nguyện vọng, đảm bảo có tỷ lệ dự phòng cho học sinh thi điểm cao nhưng không trúng tuyển nguyện vọng 1 được tham gia xét tuyển nguyện vọng khác. Điểm trúng tuyển nguyện vọng ở trường khác (không phải trường đăng ký dự thi) phải cao hơn điểm chuẩn xét tuyển của trường đó 2 điểm và được lấy từ cao xuống thấp theo số lượng tuyển sinh được phê duyệt.

+ Không sử dụng kết quả trong kỳ thi vào lớp 10 THPT chuyên làm kết quả xét tuyển.

+ Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

IV. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN VÀ TUYỂN THĂNG

1. Chế độ ưu tiên: Cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên thực hiện theo Kế hoạch số 3010/KH-SGDĐT ngày 09/12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tuyển sinh lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và THPT chuyên năm học 20201-2022 được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 1788/UBND-VHXH ngày 22/12/2020.

1.1. Điểm ưu tiên theo nhóm đối tượng thực hiện như sau:

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 2,5 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

- Người dân tộc thiểu số;

- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên thì chỉ được hưởng theo 01 tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

1.2. Điểm ưu tiên cho học sinh có thành tích cao trong các kỳ thi cấp tỉnh:

Học sinh đạt giải Nhất, Nhì và Ba trong kỳ thi Học sinh giỏi THCS cấp tỉnh; cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh được cộng điểm ưu tiên lần lượt là: Giải Nhất: Cộng 3 điểm

Giải Nhì: Cộng 2 điểm

Giải Ba: Cộng 1 điểm

Tổng của điểm ưu tiên theo nhóm đối tượng và điểm ưu tiên cho học sinh có thành tích cao trong các kỳ thi cấp tỉnh không vượt quá 4 điểm.

2. Tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT Thạnh Đông

Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT Thạnh Đông học sinh đã tốt nghiệp THCS thuộc các đối tượng sau đây:

- + Học sinh là người dân tộc **rất ít người**;

- + Học sinh khuyết tật;

- + Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

- Từ ngày 15/5/2021 đến 11 giờ ngày 15/6/2021: Phát hành đơn tuyển sinh và thu hồ sơ đăng ký dự thi vào lớp 10 tại trường THPT Thạnh Đông.

- Lúc 15h30 phút ngày 16/6/2021: Học sinh tập trung tại phòng thi để sinh hoạt nội quy thi.

- Ngày thi tuyển: 17 và 18/6/2021.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại Văn phòng trường THPT Thạnh Đông. Số 317, Ấp Đông Thành, xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, Tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.730.233

Website: thpt-thanhdong-kiengiang.edu.vn

Lưu ý:

1. Khi tham gia dự thi thí sinh phải mang theo giấy CMND hoặc thẻ học sinh.
2. Trường THPT Thạnh Đông sẽ phát thưởng cho thí sinh trúng tuyển với tổng số điểm đứng hạng nhất, nhì và ba trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2021-20221.

Nơi nhận:

- UBND huyện Tân Hiệp;
- Sở GD&ĐT KG (xét duyệt);
- Các trường THCS (nhờ TB);
- Ban tuyển sinh (thực hiện);
- Đăng trên Website của trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Ngọc Minh Lý

TỈNH KIÊN GIANG